

**CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)**Đơn vị: đồng*

<b>NỘI DUNG THU</b>	<b>DỰ TOÁN</b>	<b>NỘI DUNG CHI</b>	<b>DỰ TOÁN</b>
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>269,049,000,000</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>269,049,000,000</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	700,000,000	I. Chi đầu tư phát triển	96,950,000,000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	91,230,000,000	II. Chi thường xuyên	163,649,000,000
III. Thu bổ sung	177,119,000,000	III. Dự phòng ngân sách	5,450,000,000
- Bổ sung cân đối	174,119,000,000	IV. Chi bổ sung mục tiêu	3,000,000,000
- Bổ sung có mục tiêu	3,000,000,000		
IV. Thu chuyển nguồn			

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)*

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>357,259,000,000</b>	<b>269,049,000,000</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>700,000,000</b>	<b>700,000,000</b>
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	290,000,000	290,000,000
	Thu phí , lệ phí	300,000,000	300,000,000
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác	110,000,000	110,000,000
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>179,440,000,000</b>	<b>91,230,000,000</b>
1	Các khoản thu phân chia	<b>800,000,000</b>	<b>800,000,000</b>
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	250,000,000	250,000,000
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	550,000,000	550,000,000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	<b>178,640,000,000</b>	<b>90,430,000,000</b>
	- Thuế thu nhập cá nhân	1,410,000,000	1,410,000,000
	- Thuế GTGT	3,890,000,000	3,890,000,000
	- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	300,000,000	130,000,000
	- Thu tiền sử dụng đất	167,000,000,000	85,000,000,000
	- Lệ phí trước bạ khác	5,200,000,000	
	- Thu phí, lệ phí	150,000,000	
	- Thu khác	690,000,000	
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>		
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>177,119,000,000</b>	<b>177,119,000,000</b>
	- Thu bổ sung cân đối	174,119,000,000	174,119,000,000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	3,000,000,000	3,000,000,000

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)*

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>269,049,000,000</b>	<b>96,950,000,000</b>	<b>172,099,000,000</b>
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục - đào tạo	113,026,025,000	18,417,025,000	94,609,000,000
2	Chi khoa học - công nghệ	500,000,000		500,000,000
3	Chi y tế	4,442,578,000		4,442,578,000
4	Chi văn hóa, thông tin	674,146,000	380,146,000	294,000,000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	144,816,000		144,816,000
6	Chi thể dục thể thao	50,000,000		50,000,000
7	Chi bảo vệ môi trường	2,450,000,000		2,450,000,000
8	Chi các hoạt động kinh tế	78,203,615,000	76,749,375,000	1,454,240,000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	23,693,598,000	851,891,000	22,841,707,000
10	Chi cho công tác xã hội	22,838,563,000	551,563,000	22,287,000,000
11	Chi khác	11,799,165,000		11,799,165,000
12	Dự phòng ngân sách	5,450,000,000		5,450,000,000

## DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị tính: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Dự toán năm 2026			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>262,419,031,000</b>	-	<b>200,000,000</b>	-	<b>81,690,535,613</b>	<b>3,438,054,000</b>	<b>78,252,481,613</b>	-
<b>1. Công trình chuyển tiếp hoàn thành trong năm</b>		<b>5,149,031,000</b>	-	<b>200,000,000</b>	-	<b>5,149,031,000</b>	<b>3,438,054,000</b>	<b>1,710,977,000</b>	-
Xây dựng cổng tường rào và các hạng mục phụ trợ trường mầm non (khu B) xã Liêm Hải	2026	1,650,000,000		90,000,000		1,650,000,000	1,000,000,000	650,000,000	
Cải tạo, sửa chữa Trụ sở Đảng ủy xã Ninh Giang	2026	1,699,031,000		110,000,000		1,699,031,000	700,000,000	999,031,000	
Cải tạo, nâng cấp Trụ sở HĐND-UBND xã Ninh Giang	2026	1,800,000,000				1,800,000,000	1,738,054,000	61,946,000	
<b>2. Công trình khởi công mới</b>		<b>257,270,000,000</b>	-	-	-	<b>76,541,504,613</b>	-	<b>76,541,504,613</b>	-
Cải tạo, nâng cấp khu dân cư tập trung Phương Định, xã Ninh Giang	2026	20,000,000,000				20,000,000,000		20,000,000,000	
Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Phương Định	2026-2027	5,000,000,000				2,859,631,613		2,859,631,613	
Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Phương Định	2026-2028	56,000,000,000				3,000,000,000		3,000,000,000	
Kè kênh số 4, cải tạo mặt đường dài 1km	2026-2027	15,000,000,000				7,411,873,000		7,411,873,000	
Cải tạo, nâng cấp đường giao thông đoạn từ cầu Thần Lộ đến cống ông Tung thôn Thần Lộ	2026-2027	8,000,000,000				2,500,000,000		2,500,000,000	
Cải tạo, nâng cấp đường giao thông đoạn từ khu dân cư tập trung Phương Định đến thôn Lộ Xuyên	2026-2027	15,000,000,000				3,500,000,000		3,500,000,000	
Xây dựng hạ tầng khu dân cư tập trung Phương Định, xã Ninh Giang (giai đoạn 2)		8,000,000,000				8,000,000,000		8,000,000,000	
Xây dựng hạ tầng khu dân cư tập trung và tái định cư thôn Tuần Lục, xã Ninh Giang	2026-2027	126,000,000,000				25,000,000,000		25,000,000,000	
<b>trong đó: hoàn thành trong năm</b>						-			
Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông nội đồng (đoạn từ cống máy đến xóm Xuân Sơn)	2026	1,370,000,000				1,370,000,000		1,370,000,000	
Xây dựng đoạn Kè đê bồi khu vực cống Mỏ Cò	2026	1,800,000,000				1,800,000,000		1,800,000,000	
Thực hiện chi công tác liên quan đấu giá quyền sử dụng đất	2026	250,000,000				250,000,000		250,000,000	
Lắp đặt hệ thống loa truyền thanh thông minh trên địa bàn xã	2026	850,000,000				850,000,000		850,000,000	